

Số: 45/GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 7 năm 2016

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TÍN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 5493
ĐẾN	Ngày: 09/7/2016
	Chuyên: Căn cứ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất của Nhà máy đường Phở Phong ký ngày 04/5/2016 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản thẩm định hồ sơ số 1768/TĐHS-TNMT ngày 30/6/2016 và Công văn số 1769/STNMT ngày 30/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Nhà máy Đường Phở Phong, địa chỉ: xã Phở Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: cung cấp nước phục vụ ăn uống, sinh hoạt và tưới cây của Nhà máy đường Phở Phong.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: tại xã Phở Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Tầng chứa nước khai thác: tầng chứa nước Holocen.

4. Tổng số giếng khai thác: 02 giếng khoan (G1, G2).

5. Tổng lượng nước khai thác: 35m³/ngày đêm với thời gian khai thác 4 – 6 giờ/ngày đêm.

6. Thời hạn của giấy phép là 05 năm.

Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3)		Lưu lượng (m^3 /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X (m)	Y (m)			Từ	Đến			
G1	593.587	1643.714	10	4 - 6	9,0	12,5	3,5 – 6,5	1,7	Holocen
G2	593.588	1643.710	25	4 - 6	9,0	12,5	6,0	1,8	Holocen

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Nhà máy Đường Phở Phong:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định.

3. Thực hiện việc bảo vệ nguồn nước đúng theo Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy định bảo vệ tài nguyên nước dưới đất.

4. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định.

5. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

6. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước.

7. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 3. Nhà máy Đường Phở Phong được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

1. Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Đức Phổ định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Nhà máy Đường Phở Phong. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

2. Thực hiện việc tính, thu tiền cấp quyền khai thác nước dưới đất sau khi có hướng dẫn của bộ ngành Trung ương.

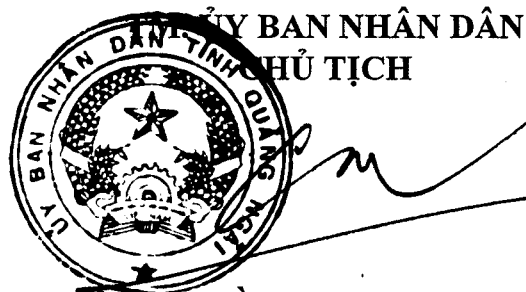
Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Nhà máy Đường Phở Phong còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ; Chủ tịch UBND xã Phở Phong; Giám đốc Nhà máy Đường Phở Phong và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT (NL) UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước (thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường);
- VPUB: PCVP(NL), NNTN, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.huy247



Trần Ngọc Căng